

MADURU CORDED

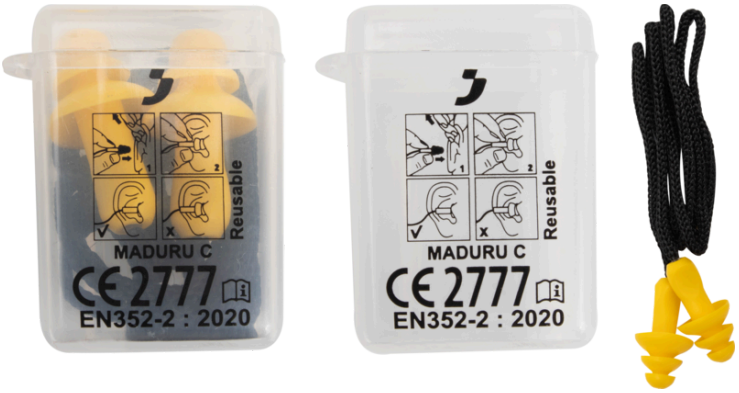
MADURUC

Nút tai có th ử dụn ể **tái** s g **có dây và** h ộ p
đự n g t iệ n dụn g **giúp** bảo
v ệ ch ố n i tg l iế ạ n g
ồ n ở mứ c **cao**

Nút tai MADURU CORDED mang lại bảo vệ cao SNR 32 dB, dây
à h ộ và đự n g t iệ n dụn g. Lý t ử dụn g ê lâu dài và an toàn
ru ờ ng mỗ n ào.

- Nút tai TPR
- Dây dệt
- ệ tín hiệu trên nhiễu (SNR): 32 dB
- Bao gồm hộp lưu t

V	SAU ĐÓ
gối	SAU ĐÓ
Bọt	TPR
băng đô ệt may	D
Phạm vi kích thước	EU UNI
ng lượng t thép	0.008 kg
ẩn hóa u chu	EN 352-2:2020 ANSI S3.19-1974 For Hearing Protection



593



ảo vệ **âm thanh** cấp **cao**
ảo vệ tai khỏi tiếng ồn l



Thích hợp **cho âm thanh vĩnh**
viễn
vĩnh viễn hoặc kéo dài.



Dây để **ngăn mất**
Những chiếc **tai nghe này** được
i nhau bằng dây và có thể **đeo quanh cổ khi**
ử dụng **không** s

Công nghiệp **n:**
Xây dự n g, Biên t ập , lĩnh vự c ô tô, Hoá h ọ c , phục vụ ăn uố ạnh g, Làm sạch sản phẩm & g, Ngành công n ghiệp , thiết bị c v ệ y h ọ c ,
Khai thác m g, Dầu khí, thiế n thu